

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2019

## Triển khai hoạt động KHCN-HTQT năm 2019

Thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm 2019 của Bộ GTVT, kế hoạch công tác năm học 2018-2019 của Nhà trường, Phòng Khoa học công nghệ & Hợp tác quốc tế xây dựng kế hoạch các hoạt động khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế trong năm 2019 như sau:

1. Hoàn chỉnh hệ thống các văn bản về quản lý hoạt động KHCN, phù hợp với giai đoạn phát triển của Nhà trường; xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động trong từng lĩnh vực cụ thể.

2. Tạo động lực để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ (CGCN) vào thực tế sản xuất của giảng viên và cán bộ nhân viên.

3. **Đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên và học viên (SV-HV), thúc đẩy học tập sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.**

4. Áp dụng sản phẩm NCKH để nâng cao chất lượng dạy - học, chất lượng quản lý tại Trường Đại học Công nghệ GTVT và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của ngành GTVT, địa phương và đất nước.

5. Triển khai các hoạt động KHCN đảm bảo chất lượng và tiến độ yêu cầu.

## II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

### 1. Hoạt động NCKH cấp Trường

Quản lý thực hiện các đề tài KHCN cấp trường năm học 2018 – 2019. Tổ chức nghiệm thu hoàn thành các đề tài theo đúng tiến độ được phê duyệt.

Đề tài NCKH giảng viên: với các đề tài đáp ứng được các tiêu chí khi tổ chức xét duyệt đề cương sẽ được cấp kinh phí tối đa 20 triệu đồng / đề tài theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Các Khoa khuyến khích các giảng viên hướng dẫn sinh viên làm đề tài NCKH, hướng dẫn học viên cao học phát triển kết quả nghiên cứu trong các khóa luận tốt nghiệp thành các bài báo khoa học đăng trong Nội san KHCN Giao thông của Trường; tạo điều kiện để sinh viên - học viên nghiên cứu, tham gia các hội thi sáng tạo về khoa học kỹ thuật; nâng cao chất lượng học tập từ phương pháp nghiên cứu khoa học.

Trong mỗi học kỳ, mỗi khoa cần tổ chức ít nhất 01 hội thảo KHCN theo hướng chuyên sâu về chuyên ngành hẹp. Mỗi khoa chịu trách nhiệm xác định các chủ đề hội thảo, hội nghị khoa học thuộc các chuyên ngành do khoa quản lý. Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về khoa học liên quan đến chủ đề tổ chức hội thảo, hội nghị để chuẩn bị tốt về mặt khoa học, đảm bảo tổ chức thành công hội thảo, hội nghị khoa học.

## **2. Nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, Bộ, Tỉnh**

### **2.1. Nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước (đề tài NCKH và dự án SX thử nghiệm KHCN)**

Triển khai thực hiện theo đúng tiến độ 02 nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2018, bao gồm:

+ Đề tài NCKH: Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bê tông asphalt tái chế ấm và ứng dụng trong xây dựng đường ô tô (thuộc Chương trình KC02 – Bộ KHCN);

+ Dự án SX thử nghiệm KHCN: Hoàn thiện công nghệ chế tạo sơn chống ăn mòn chất lượng cao (tuổi thọ > 15 năm), có sử dụng phụ gia nano cho các kết cấu thép trong lĩnh vực giao thông vận tải và xây dựng, công suất 200 tấn / năm (thuộc Chương trình KC02 – Bộ KHCN).

Nghiệm thu (cấp cơ sở và cấp Bộ) 01 nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước:

+ Đề tài NCKH: Nghiên cứu xây dựng các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của vận tải hàng hóa bằng đường sắt (thuộc nhóm đề tài độc lập – Bộ KHCN).

Năm 2019 phần đầu đề xuất và được phê duyệt 02 nhiệm vụ khoa học cấp nhà nước.

### **2.2. Nhiệm vụ KHCN cấp Bộ / Tỉnh (đề tài NCKH và TCVN)**

Đôn đốc hoàn thiện các nhiệm vụ KHCN từ năm 2017 trở về trước còn tồn đọng.

Quản lý, thực hiện nhiệm vụ KHCN chuyển tiếp từ năm 2018: bao gồm 12 đề tài và 05 TCVN, đảm bảo hoàn thiện theo đúng đề cương được phê duyệt.

Quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Tỉnh Vĩnh Phúc chuyển tiếp từ năm 2018 “Tính toán, xác định lượng phát thải của các phương tiện giao thông trên địa bàn Tỉnh Vĩnh Phúc và đề xuất phương pháp kiểm soát”.

Quản lý, thực hiện 06 nhiệm vụ KHCN được bổ sung mới năm 2019

Đăng ký nhiệm vụ KHCN thực hiện năm 2020: Cố gắng phấn đấu đề xuất và được phê duyệt từ 8-10 nhiệm vụ. Các đề xuất tập trung vào giải quyết các vấn đề nóng về KHCN của ngành GTVT như phát triển ITS, Logistic, giải pháp nâng cao chất lượng công trình, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới, giải mã công nghệ của nước ngoài vào Việt Nam...

### **3. Hội nghị, hội thảo KHCN**

Phối hợp với AVSE chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội thảo quốc tế CIGOS vào tháng 10 năm 2019.

Hướng dẫn, chỉ đạo các Khoa tổ chức tối thiểu 01 hội thảo / khoa / năm.

### **4. Hoạt động sáng tạo kỹ thuật**

- Vận động, hướng dẫn, chỉ đạo Giảng viên tham gia các hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp Tỉnh và Quốc gia;
- Hướng dẫn, tổ chức cho Sinh viên tham gia Hội thi chế tạo xe tiết kiệm nhiên liệu Honda tháng 4/2019; Hội thi Sáng tạo robocon Việt Nam tháng 3/2019;
- Tổ chức cuộc thi Ý tưởng sáng tạo sinh viên vào dịp tháng 3 năm 2019.

### **5. Tạp chí KHCN, khối lượng nghiên cứu khoa học**

- Phấn đấu hoàn thành xin cấp phép đăng ký xuất bản tạp chí KHCN của Trường;
- Thanh toán chi hỗ trợ công bố bài báo khoa học và số hóa thông tin KHCN; Tiến hành kê khai, xác nhận khối lượng NCKH của giảng viên
- Phòng KHCN-HTQT làm nhiệm vụ số hóa, lưu trữ sản phẩm NCKH, SKKN theo đúng quy định về việc quản lý hoạt động khoa học và công nghệ trong trường.

### **6. Hoạt động của các Nhóm nghiên cứu mạnh**

- Duy trì hoạt động chuyên môn học thuật thường xuyên.

- Mỗi nhóm đề xuất ít nhất 03 đề tài cấp Bộ trở lên và được giao triển khai thực hiện ít nhất 01 đề tài.

## **7. Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**

### **7.1. Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ**

Quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về KH-CN trong các lĩnh vực của Ngành, biến kết quả hợp tác, chuyển giao, tiếp nhận công nghệ tiên tiến của thế giới để đưa vào lĩnh vực GTVT, đóng góp có hiệu quả vào việc tăng giá trị, tăng năng suất, quản lý chất lượng, an toàn khai thác các công trình, sản phẩm của Ngành, tiêu biểu một số dự án: Dự án công nghệ tái chế ấm mặt đường bê tông asphalt trong xây dựng mới và nâng cấp, cải tạo đường ô tô, dự án hợp tác giữa Nhà trường với Viện Asphalt Hoa Kỳ (NCAT); Dự án công nghệ sơn Nano có độ bền cao trong công tác bảo vệ kết cấu thép, sơn kẻ đường phản quang chịu điều kiện thời tiết ẩm ướt, tuổi thọ cao, dự án hợp tác giữa Nhà trường với các tập đoàn công nghệ lớn của Nhật Bản (AGC, Ashahi Glass) và Mỹ (3M); Dự án nghiên cứu áp dụng công nghệ phụ gia nano (Zycotherm, Terrasil) nâng cao chất lượng mặt đường, xử lý nền đất yếu trong xây dựng đường bộ - hợp tác với Công ty Zydex Industries (Ấn Độ); Dự án thi công lớp phủ ceramic để xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại tỉnh Hòa Bình – hợp tác với Công ty Ashahi Glass (Nhật Bản)...

### **7.2. Hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo**

Hợp tác đào tạo với Cộng hòa Pháp: Tiếp tục triển khai Chương trình Dự bị nguồn du học đại học, thạc sỹ tại Cộng hòa Pháp. Tiếp nhận và làm đầu mối tiếp nhận sinh viên từ Pháp sang thực tập tại Trường và các doanh nghiệp Việt Nam. Đã tổ chức ký kết và mời Viện Pháp tại Hà Đông tham gia giảng dạy tiếng Pháp cho sinh viên.

Hợp tác đào tạo với Nhật Bản: giới thiệu sinh viên nộp hồ sơ xin thực tập tại Nhật, theo chương trình của công ty Uprise;

Hợp tác đào tạo với Ấn Độ: giới thiệu giảng viên tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn theo học bổng ITEC và học bổng “1000 Tiến sĩ khối ngành CNTT” dành cho cán bộ giảng viên của Trường.

Hợp tác đào tạo với Lào: Tiếp nhận lưu học sinh Lào sang học tập tại Trường theo diện hiệp định Chính phủ hai nước.

### 7.3. Tổ chức và quản lý đoàn ra/đoàn vào năm 2019

Tổ chức, làm thủ tục cho đoàn công tác làm việc tại Nhật Bản, Lào, Pháp và đón tiếp các đoàn khách quốc tế về làm việc tại Trường.

Phối hợp làm thủ tục cán bộ giảng viên đi tham gia hội thảo, học tập bồi dưỡng ngắn hạn tại các nước. Tất cả các hoạt động quản lý đoàn ra đoàn vào đều đảm bảo thực hiện theo đúng Chỉ thị 38 của Bộ Chính trị; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, chủ động cắt giảm đoàn đi công tác nước ngoài; Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Bộ GTVT theo Quyết định số 43/QĐ-BGTVT ngày 8/1/2016.

### III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÔNG TÁC KHCN-HTQT

Kế hoạch tài chính công tác KHCN - HTQT năm 2019 của Trường Đại học Công nghệ GTVT như sau;

Tổng dự toán: **6.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng)**. Chi tiết như phụ lục kèm theo.

Nguồn vốn: Nguồn thu hợp pháp của Nhà trường.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng KHCN-HTQT chủ trì tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai, đơn đốc theo dõi và quản lý hoạt động KHCN.

Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp, chỉ đạo, quản lý các hoạt động KHCN trong đơn vị đảm bảo chất lượng và theo đúng tiến độ yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về phòng KHCN-HTQT để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định./.

**BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT  
HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Đào Văn Đông**

**ĐƠN VỊ LẬP KẾ HOẠCH  
PHÒNG KHCN&HTQT  
TRƯỞNG PHÒNG**

**TS. Ngô Quốc Trinh**

**DỰ TOÁN CHI HOẠT ĐỘNG KHCN - HTQT  
TỪ NGUỒN THU SỰ NGHIỆP NĂM 2019**

(Kèm theo Kế hoạch số 09/KH-KHCNHTQT ngày 23 tháng 01 năm 2019)

STT	Nhiệm vụ	Kế hoạch giao (đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
<b>I</b>	<b>KHOA HỌC CÔNG NGHỆ</b>	<b>3.500.000.000</b>	
1	Hội thảo, hội nghị	1.500.000.000	
2	Đề tài, dự án	500.000.000	
3	Hỗ trợ bài báo trong nước và quốc tế	1.500.000.000	
<b>II</b>	<b>HỢP TÁC QUỐC TẾ</b>	<b>2.500.000.000</b>	
1	Đoàn ra- đoàn vào	500.000.000	
2	Dự án, đề án hợp tác	2.000.000.000	
	<b>Tổng</b>	<b>6.000.000.000</b>	

(Bằng chữ: Sáu tỷ đồng)

